

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư là: Công ty TNHH MTV Xây dựng 99.
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu: ____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].</i>
E-ĐKC 1.11	Địa điểm Dự án: Xã Tân Mai, tỉnh Phú Thọ.
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: Chi tiết khi thương thảo hợp đồng.
E-ĐKC 4.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: - Nơi nhận: Công ty TNHH MTV Xây dựng 99. - Địa chỉ: Số 475 Nguyễn Trãi, phường Thanh Liệt, TP Hà Nội. - Điện thoại: 024 36451442 Fax: 024 36451444
E-ĐKC 5.2	Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: Đảm bảo thực hiện hợp đồng sẽ được tiến hành trong bước thương thảo hợp đồng.
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Hoàn trả Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ tiến hành trong bước thương thảo Hợp đồng.
E-ĐKC 6.1	Danh sách nhà thầu phụ: ____ <i>[ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSMT].</i>
E-ĐKC 7.2	- Thời gian để tiến hành hòa giải: Tối đa 30 ngày. - Giải quyết tranh chấp: Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các bên sẽ cố gắng thương lượng để giải quyết bằng biện pháp hòa giải. Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên trọng tài để xử lý tranh chấp theo các quy tắc của Việt Nam (hoặc Tòa án Nhân dân) theo quy định của pháp luật. Quyết định của trọng tài (hoặc Tòa án Nhân dân) là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.
E-ĐKC 9	Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây: - Bản gốc Hóa đơn GTGT 100% giá trị hàng hóa bàn giao, hợp pháp, hợp lệ do Nhà thầu phát hành và bản sao bên bán các hóa đơn nói (nếu có); - Các tài liệu khác có liên quan khác theo quy định. Chủ đầu tư phải nhận được các thông tin và chứng từ nêu trên trước

	khi hàng hóa đến địa điểm quy định, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu mọi chi phí phát sinh có liên quan.
E-ĐKC 11.1	Loại hợp đồng: Trọn gói.
E-ĐKC 11.2	Giá hợp đồng: Cố định.
E-ĐKC 12.3	Điều chỉnh thuế: Được phép. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
E-ĐKC 13.1	Tạm ứng: sẽ tiến hành trong bước thương thảo Hợp đồng
E-ĐKC 14.2	Phương thức thanh toán: Quy định chung như sau: - Phương thức thanh toán: chuyển khoản. - Số lần thanh toán: 01-02 lần. - Điều kiện thanh toán: nhà thầu bàn giao đầy đủ hàng hoá và hồ sơ theo quy định của hợp đồng. - Thời gian thanh toán: trong vòng 15 ngày kể từ ngày hoàn thành nghiệm thu, bàn giao toàn bộ hàng hóa và nhà thầu cung cấp đủ hồ sơ thanh toán theo quy định hợp đồng.
E-ĐKC 18.2	Việc đóng gói, ghi chú đối với hàng hóa, các giấy tờ bên trong và bên ngoài kiện hàng: Nhà thầu tự chịu trách nhiệm đóng gói, vận chuyển hàng hóa đảm bảo giao hàng đúng chất lượng, tiến độ, địa điểm quy định của hợp đồng.
E-ĐKC 19	Nội dung bảo hiểm: Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của nhà thầu.... để bảo đảm cho hoạt động của mình theo quy định của pháp luật.
E-ĐKC 20.1	Trách nhiệm vận chuyển hàng hóa được thực hiện như sau: Theo hợp đồng, Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án. Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng.
E-ĐKC 20.2	Các dịch vụ bao gồm: Cụ thể khi thương thảo hợp đồng.
E-ĐKC 21.1	Kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa: Quy định chi tiết khi thương thảo hợp đồng, phù hợp với yêu cầu tại Chương V.

E-ĐKC 21.2	Việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được thực hiện tại: Thống nhất khi thương thảo hợp đồng.
E-ĐKC 22	1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 0,1%/ngày giá trị phần hàng hóa giao chậm hoặc phần dịch vụ liên quan hoàn thành chậm, cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 12 %. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC. 2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng. Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.
E-ĐKC 23.3	Thời hạn bảo hành là: Tối thiểu 12 tháng, tính từ ngày hàng hóa được nghiệm thu, bàn giao. Địa điểm để áp dụng bảo hành là: Trên toàn lãnh thổ Việt Nam.
E-ĐKC 23.5 E-ĐKC 23.6	Thời hạn sửa chữa, thay thế là: Trong thời gian 48 giờ kể từ khi Chủ đầu tư thông báo cho nhà thầu.
E-ĐKC 27.7 (d)	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 20% giá trị giảm giá hợp đồng.